

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày: 02- 3 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thành Viên.
- Bà Võ Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thu Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 263/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Giáp Văn S, sinh năm 1975, tại: Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: Số 420/13/3 Khu phố N, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: B14/16A, Tổ 11, Ấp C, xã V, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Giang Thị H; chưa có vợ; nhân thân: Ngày 18/02/2020, Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 146/2020/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 17/5/2021; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giữ, tạm giam ngày: 24/8/2022; (Có mặt).

Bị hại: Ông Từ Văn T; sinh năm: 1991; địa chỉ: 23 Đường T, Phường M, quận G, TP. HCM; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 30/10/2019, Nguyễn Văn Năng đi từ nhà qua địa chỉ: Số B14/16A, tổ 11, ấp C, xã V, huyện B gặp Giáp Văn S để cùng nhau

sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày Sơn điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Dream (không rõ biển số) chở Năng từ huyện B sang khu cầu vượt Q, Quận M uống cà phê thì gặp Minh (chưa rõ lai lịch). Khoảng 23 giờ 30 cùng ngày thì Sơn chở Năng, Minh đến khu vực chợ rau trên đường L, Phường S, quận G. Khi chạy xe trên đường thì Sơn phát hiện thấy anh Từ Văn T bị say rượu đang dắt bộ xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số: 59V2 – 590.48, Sơn chỉ cho M, N thấy rồi rủ N và M xuống xe tìm cách tiếp cận ông T để chiếm đoạt xe gắn máy. S dừng xe lại cho M xuống xe đi tới tiếp cận ông T giả vờ chở ông T về nhà thì ông T không đồng ý. Thấy vậy S nói N xuống xe phụ M tiếp cận ông T, lúc này ông T say sấn nên đồng ý cho Năng cầm lái xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số: 59V2 – 590.48 chở ông T ngồi giữa M ngồi sau. Khi ngồi trên xe Minh có mượn của ông T 01 điện thoại di động hiệu Sony màu trắng để sử dụng, ông T đồng ý cho M mượn điện thoại sử dụng. Sau đó N cầm lái xe chở ông T và M đến quán bán hột vịt lộn tại địa chỉ: Số 461 đường L, Phường C, quận G để tìm thời cơ chiếm đoạt xe gắn máy của ông T, còn S chạy xe Honda Dream bám theo phía sau. Khi đến quán Năng chạy xe gắn máy của ông T lên lề đường, ông T ngồi sau xe với tay rút lấy chìa khóa xe giấu vào túi quần rồi xuống xe, M và N cũng xuống xe đứng trước mặt ông T che chắn cổ tình kêu ông T vào quán ngồi nhậu nhưng ông T không đồng ý vào quán nhậu. Lợi dụng ông T sơ hở không quan sát nên S điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Dream dùng chân đẩy M và xe gắn máy biển số: 59V2 – 590.48 của ông T tẩu thoát mất. Khi phát hiện xe gắn máy của mình bị chiếm đoạt ông T giữ đôi tượng N lại và được sự hỗ trợ của anh Nguyễn Thành Bá C hành nghề chạy xe ôm tại ngã tư đường C, quận Gò Vấp đưa N về trụ sở Công an Phường C, quận G lập hồ sơ bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 8/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Gò Vấp ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Giáp Văn S về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Gò Vấp ra Quyết định truy nã đối với Giáp Văn S và ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Giáp Văn S. Đến ngày 24/8/2022, Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã bắt được Giáp Văn S theo Quyết định truy nã số: 03 ngày 17/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Gò Vấp. Ngày 30/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Gò Vấp đã ra Quyết định đình nã và ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can, Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Giáp Văn S.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Gò Vấp Giáp Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân cùng đồng phạm trộm cắp như đã nêu trên. S khai sau khi trộm được tài sản thì S và M đem xe về khách sạn Cloud 9, địa chỉ: 868 đường Q, Phường T, quận G. Sau đó, M kêu người đến bán được số tiền 8.500.000đ. S được chia 4.000.000đ, M được 4.000.000đ, 500.000đ còn lại trả tiền khách sạn. Số tiền này S đã tiêu xài cá nhân hết, không thu hồi được.

01 xe máy Exiter, biển số 59V2-590.48 theo Kết luận định giá số 294/KL ngày 04/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp xác định có giá 30.167.000đ.

Đối với Nguyễn Văn N đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử theo Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 5/3/2020.

Đối với người thanh niên tên M (chưa rõ lai lịch) cùng S, N trộm cắp xe của ông T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau.

Vật chứng vụ án đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp giải quyết theo Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 5/3/2020.

Tại bản cáo trạng số 256/CT-VKSQGV, ngày 06/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Giáp Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Giáp Văn S từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 4.000.000đ để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Giáp Văn S đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo

không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Giáp Văn S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã cùng đồng bọn lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết tại Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 5/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Về xử lý vật chứng: đã được giải quyết tại Bản án số 23/2020/HS-ST ngày 5/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[8] Đối với số tiền 4.000.000đ bị cáo được chia do bán chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số: 59V2 – 590.48, bị cáo khai đã tiêu xài cá nhân, không thu hồi được, là tiền do phạm tội mà có, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị cáo nộp lại để tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Đối với người thanh niên tên Minh (chưa rõ lai lịch) cùng S, N trộm cắp xe của ông T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giáp Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Giáp Văn S 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/8/2022.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Buộc bị cáo nộp lại số tiền do phạm tội mà có 4.000.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu đồng) để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Châu Ly

